

Bản án số: 120/2024/HS-ST  
Ngày: 27-9-2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Phương

*Thẩm phán:* Bà Bùi Thị Thu Hằng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Hà Thị Vũ.

Bà Đỗ Thị Luyến.

Ông Lò Văn Sinh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thị Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tình, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 120/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2024 đối với các bị cáo:

**1. Lò Văn L** (Tên gọi khác: Không có tên gọi khác); Sinh ngày 24/5/1968, tại huyện T, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản V, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: 10/12; Con ông Lò Văn C (đã chết); con bà Lò Thị T, sinh năm 1928; Bị cáo chung sống như vợ chồng với Lương Thị C, sinh năm 1978 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 14/01/2020, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Điện Biên xử phạt 30 tháng tù giam theo Bản án số 05/2020/HS-ST về tội Mua bán trái phép chất ma túy, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/5/2024, tạm giam từ ngày 19/5/2024 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2. Lò Văn H** (Tên gọi khác: Không có tên gọi khác); Sinh ngày 15/12/1976, tại huyện T, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản V1, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: 3/12; Con ông Lò Văn M (đã chết); con bà Cà Thị K (đã chết); Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 18/3/2002, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại

Hà Nội xử tù có thời hạn 12 năm theo Bản án số 304 về tội Tàng trữ, Lưu hành tiền giả (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/5/2024, tạm giam từ ngày 19/5/2024 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**3. Vàng Phá L** (Tên gọi khác: Không có tên gọi khác); Sinh ngày 09/7/1973, tại tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản H, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: Không; Con ông Vàng Bà Sùng, sinh năm 1929 (đã chết); con bà Vàng Phá L Thị M, sinh năm 1929 (đã chết); Bị cáo có vợ là Mùa Thị C, sinh năm 1974 và 08 người con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 27/4/2017, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Điện Biên ra Quyết định số 29/2017/QĐ-TA quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/5/2024, tạm giam từ ngày 19/5/2024 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn L:** Bà Triệu Thị H, Luật sư thực hiện Trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt tại phiên tòa).

- **Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn H:** Bà Nguyễn Thị B, Luật sư thực hiện Trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt tại phiên tòa).

- **Người bào chữa cho bị cáo Vàng Phá L:** Ông Trịnh Ngọc M, Luật sư thực hiện Trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt tại phiên tòa).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Mùa Thị C, sinh năm 1974. Địa chỉ: Bản H, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên (Có mặt tại phiên tòa).

- **Người phiên dịch cho bà Mùa Thị C:** Ông Lầu A V, sinh năm 2004. Địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên (Có mặt tại phiên tòa).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, các bị cáo Lò Văn L, Lò Văn H, Vàng Phá L bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào tháng 4 năm 2024, Lò Văn L có trao đổi với Vàng Phá L khi nào có ma túy bán thì gọi cho Lò Văn L. Đến khoảng 15 giờ ngày 10/5/2024, Vàng Phá L mang theo số tiền 8.200.000 đồng đi bộ từ nhà đến đầu bản H, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên tìm mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời, Vàng Phá L gặp một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 50 tuổi, Vàng Phá L không biết tên và địa chỉ.

Vàng Phá L hỏi và mua được của người đàn ông 05 túi ma túy Methamphetamine được gói bằng nilon màu trắng, bên trong có 04 túi ma túy Methamphetamine đựng trong túi nilon màu xanh và 01 túi ma túy Methamphetamine đựng trong nilon màu hồng, giá 8.000.000 đồng; 02 gói Heroine (trong đó có 01 gói nilon màu xanh và 01 gói bằng nilon màu trắng), giá 200.000 đồng. Mua được ma túy Vàng Phá L cất vào trong túi áo khoác đang mặc, đi bộ về nhà giấu trong áo khoác treo ở phòng ngủ. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Vàng Phá L gọi điện thoại cho Lò Văn L và thỏa thuận giá bán 01 túi ma túy Methamphetamine, giá 2.000.000 đồng, Vàng Phá L và Lò Văn L thống nhất địa điểm, thời gian mua bán ma túy vào buổi trưa ngày 11/5/2024 tại đoạn đường dốc thuộc bản H, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên. Khoảng 06 giờ ngày 11/5/2024, Lò Văn L đi đến đầu khe suối thuộc bản V, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên thì gặp một người đàn ông dân tộc Thái, khoảng 50 tuổi hỏi mua được 01 gói Heroine và cất trong túi quần đi về nhà. Đến khoảng 10 giờ ngày 11/5/2024, Lò Văn H đến nhà Lò Văn L hỏi mua ma túy Methamphetamine để sử dụng, Lò Văn L nói không còn ma túy Methamphetamine. Lò Văn L rủ H cùng đi mua ma túy Methamphetamine và hứa sẽ trả công cho H bằng ma túy Methamphetamine. Khoảng 11 giờ cùng ngày, Lò Văn L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, không gắn biển số chở H đến địa điểm đã hẹn Vàng Phá L để mua ma túy Methamphetamine. Trước khi đi Lò Văn L lấy 01 gói Heroine vừa mua trước đó đưa cho H cầm. H nghĩ Lò Văn L mang gói Heroine đi sử dụng và bán nên đồng ý nhận cầm. Vàng Phá L một mình điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO, màu đen, biển kiểm soát 26B2-242.20 mang ma túy đến điểm hẹn. Gặp nhau tại đoạn đường dốc bản Chăn, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên, Ly, Lò Văn L, H đi vào trong bụi cây cách đường khoảng 50m, Vàng Phá L lấy 05 túi ma túy Methamphetamine được gói trong nilon màu trắng ra mở cho Lò Văn L, H kiểm tra. Lò Văn L lấy 10.000.000 đồng trong túi áo khoác ra đưa cho Vàng Phá L đếm. Mua được ma túy, Lò Văn L đưa cho H cầm, H cho gói Heroine mang theo vào trong túi nilon đựng gói ma túy Methamphetamine buộc miệng túi nilon lại và cầm ở trên tay. Khi đến khu vực bản B, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an huyện T kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ trên tay của H 01 gói nilon màu trắng chứa 05 túi ma túy Methamphetamine, có khối lượng 100,5 gam; 01 gói Heroine có khối lượng 0,7 gam. Vàng Phá L điều khiển mô tô mang số tiền 9.000.000 đồng về nhà cất vào chiếc hòm gỗ trong giường ngủ, còn lại 1.000.000 đồng Vàng Phá L cất trên người tiêu vật cá nhân trong người. Sau đó Vàng Phá L cất 02 gói Heroine trong túi quần bên trái điều khiển xe mô tô xuống trung tâm xã B để mua đồ dùng cho gia đình, hồi 17 giờ 20 phút cùng ngày 11/5/2024, Vàng Phá L điều khiển xe mô tô đi được khoảng 200m thì bị tổ công tác Công an huyện T kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang thu giữ trong túi quần bên trái của Vàng Phá L 02 gói Heroine có khối lượng 0,56 gam; số tiền 1.000.000 đồng. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ số tiền 9.000.000 đồng tại chỗ ở của Vàng Phá L.

Theo biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định ngày 11/5/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện T, tỉnh Điện Biên và Kết luận giám định số 806/KL-KTHS ngày 17 tháng 5 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Vật chứng thu giữ của Lò

Văn H và Lò Văn L có khối lượng 0,7 gam chất màu trắng dạng cục và dạng bột là chất ma túy: Loại Heroine. Vật chứng thu giữ của Lò Văn H và Lò Văn L có khối lượng 100,5 gam các viên nén màu hồng là chất ma túy: Loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số: 70/CT-VKSĐB-P1 ngày 29/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố ra trước Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên để xét xử các bị cáo Lò Văn L, Lò Văn H, Vàng Phá L về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lò Văn L, Lò Văn H, Vàng Phá L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

**\* Về trách nhiệm hình sự:**

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vàng Phá L 20 năm tù.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với hai bị cáo Lò Văn L, Lò Văn H.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn L 20 năm tù.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn H 20 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

**\* Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu để tiêu hủy: 97,9 gam Methamphetamine; 0,44 gam Heroine (*thu giữ của bị cáo Vàng Phá L* 0,6 gam Heroine (*thu giữ của bị cáo Lò Văn L, H*) là vật chứng còn lại sau giám định; 01 túi nilon màu trắng, 04 túi nilon màu xanh, 01 túi nilon màu hồng, 02 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu trắng và 02 vỏ phong bì đã cũ.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

+ Số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

+ 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Realme C11, màu xám đen, số seri: 9P4HAMI7TOSO6LO, đã cũ qua sử dụng tạm giữ của Vàng Phá L.

+ 01 điện thoại di động, loại bàn phím nhãn hiệu NOKIA, màu đen, số IMEI 357256059273182, máy gắn thẻ sim nhà mạng Vinaphone, số điện thoại 0941.229.533, máy cũ đã qua sử dụng, tạm giữ của Lò Văn L.

+ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave  $\alpha$ ; màu xanh bạc, không gắn biển số; loại xe hai bánh từ 50-175cm<sup>3</sup>; số khung: RLHJA3929PY417460; số

máy: JA39E-3029831; Dung tích xi lanh: 109,1cm<sup>3</sup>; năm sản xuất 2023; chỗ ngồi 02. Xe cũ đã qua sử dụng tạm giữ của Lò Văn L.

+ ½ giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO; màu đen, biển kiểm soát: 26B2-242.20; loại xe hai bánh từ 50-175cm<sup>3</sup>; số khung: RPEXCJ6PEHA304181; số máy: VDEJQ154FMJ304181; dung tích xilanh: 124cm<sup>3</sup>; Năm sản xuất: 2017; chỗ ngồi 02. Xe đã cũ qua sử dụng tạm giữ của Vàng Phá L.

- Trả lại cho bà Mùa Thị C: ½ giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO; màu đen, biển kiểm soát: 26B2-242.20; loại xe hai bánh từ 50-175cm<sup>3</sup>; số khung: RPEXCJ6PEHA304181; số máy: VDEJQ154FMJ304181; dung tích xilanh: 124cm<sup>3</sup>; Năm sản xuất: 2017; chỗ ngồi 02. Xe đã cũ qua sử dụng tạm giữ của Vàng Phá L.

\* **Về án phí:** Các bị cáo Lò Văn L, Lò Văn H, Vàng Phá L là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lò Văn L, Lò Văn H, Vàng Phá L.

Những người bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời không có ý kiến khiếu nại gì về các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo Lò Văn L, Lò Văn H, Vàng Phá L; bị cáo Lò Văn L có bố đẻ Lò Văn C được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất; bị cáo Lò Văn H có bố là Lò Văn M, mẹ là Cà Thị K tham gia kháng chiến chống Mỹ, chống Pháp được hưởng trợ cấp nên đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với hai bị cáo Lò Văn L, Lò Văn H, những người bào chữa cho các bị cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, hoàn cảnh kinh tế gia đình các bị cáo khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lò Văn L, Lò Văn H, Vàng Phá L thừa nhận toàn bộ hành vi Mua bán trái phép chất ma túy như cáo trạng truy tố. Các bị cáo nhất trí nội dung bản Cáo trạng cũng như bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, nội dung bản luận cứ bào chữa cho các bị cáo, các bị cáo không có tranh luận gì.

Các bị cáo nói lời sau cùng trước khi nghị án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo cải tạo tốt sớm trở về với gia đình và xã hội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Mùa Thị C trình bày: Chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO; màu đen, biển kiểm soát: 26B2-242.20 là tài sản chung của vợ chồng bà, được mua vào khoảng 03 năm trước với giá là 06 triệu đồng, nguồn gốc số tiền mua xe là tiền gia đình làm nông nghiệp, lao động tích góp được để mua. Khi chồng bà lấy xe máy đi mua bán trái phép chất ma túy thì bà không biết, nay bà đề nghị Hội đồng xét xử cho bà được xin lại chiếc xe máy để làm phương tiện đi lại, phục vụ cho sinh hoạt chung của gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:**

Qua phần tranh tụng công khai tại phiên tòa các bị cáo Lò Văn L, Lò Văn H, Vàng Phá L đã khai và công nhận: Ngày 11/5/2024, tại bản C, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên Lò Văn L, Lò Văn H, Vàng Phá L đã thực hiện hành vi mua bán trái phép 100,5 gam ma túy Methamphetamine. Ngoài ra Lò Văn L và Lò Văn H còn thực hiện hành vi mua bán trái phép 0,7 gam Heroine; Vàng Phá L còn thực hiện hành vi mua bán trái phép 0,56 gam Heroine. Lời khai nhận tội của các bị cáo trước phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ, cũng như Cáo trạng số 70/CT-VKSĐB-P1 ngày 29/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố.

Hành vi mua bán trái phép 100,5 gam Methamphetamine và 0,7 gam Heroine của các bị cáo Lò Văn L, Lò Văn H (*tổng hai chất ma túy thu giữ của các bị cáo Lò Văn L + H là 101,2 gam*) và hành vi mua bán trái phép 100,5 gam Methamphetamine và 0,56 gam Heroine của bị cáo Vàng Phá L (*tổng hai chất ma túy thu giữ của bị cáo Vàng Phá L là 101,06 gam*) là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội. Với khối lượng ma túy nói trên, buộc các bị cáo Lò Văn L, H, Vàng Phá L phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ pháp lý để xét xử các bị cáo Lò Văn L, Lò Văn H, Vàng Phá L về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định: “1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...4. Phạm tội một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

...h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng số lượng của các chất đó tương đương với số lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này;”

#### **[2] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:**

Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp tội phạm đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội có mức cao nhất của khung hình phạt là tử hình, được quy định tại khoản 1 Điều 9 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy các bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội đã gây ra.

**[3] Xét về hậu quả của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra:**

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo Lò Văn L, H, Vàng Phá L là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền của Nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy, đã tiếp tay cho các loại tội phạm gia tăng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, cần phải được xử lý nghiêm.

**[4] Xét về vai trò của từng bị cáo trong vụ án:**

Đây là vụ án đồng phạm, các bị cáo Lò Văn L, Lò Văn H, Vàng Phá L đều là người thực hành cùng trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

**[5] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:**

- Về nhân thân: Các bị cáo Lò Văn L, Lò Văn H, Vàng Phá L đều có nhân thân xấu, bị cáo Lò Văn L đã từng bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Điện Biên xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại Bản án số 05/2020/HS-ST ngày 14/01/2020, đã được xóa án tích; bị cáo H đã từng bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 12 năm tù về tội Tàng trữ, lưu hành tiền giả tại Bản án số 304 ngày 18/3/2002, đã được xóa án tích; bị cáo Vàng Phá L đã bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Điện Biên ra Quyết định số 29/2017/QĐ-TA ngày 27/4/2017 quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phạm các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bị bắt và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lò Văn L có bố đẻ Lò Văn C được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất; bị cáo Lò Văn H có bố là Lò Văn M, mẹ là Cà Thị K tham gia kháng chiến chống Mỹ, chống Pháp được hưởng trợ cấp nên được áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

**[6] Về hình phạt bổ sung:**

Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015:

*“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*

Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của các bị cáo là nông nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

**[7] Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát về việc xử lý vật chứng của vụ án.

- Đối với số ma túy 97,9 gam Methamphetamine; 0,44 gam Heroine (*thu giữ của bị cáo Vàng Phá L*); 0,6 gam Heroine (*thu giữ của bị cáo Lò Văn L, H*) là vật chứng còn lại sau giám định; 01 túi nilon màu trắng, 04 túi nilon màu xanh, 01 túi nilon màu hồng, 02 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu trắng và 02 vỏ phong bì đã cũ là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Realme C11, màu xám đen tạm giữ của Vàng Phá L; 01 điện thoại di động, loại bàn phím nhãn hiệu NOKIA, màu đen tạm giữ của Lò Văn L; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave  $\alpha$ ; màu xanh bạc tạm giữ của Lò Văn L, do các bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO; màu đen, biển kiểm soát: 26B2-242.20; loại xe hai bánh từ 50-175cm<sup>3</sup>; số khung: RPEXCJ6PEHA304181; số máy: VDEJQ154FMJ304181; dung tích xilanh: 124cm<sup>3</sup>; Năm sản xuất: 2017, thu giữ của Vàng Phá L; đây là tài sản chung của hai vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân, khi bị cáo lấy xe máy để đi mua bán ma túy không nói cho vợ là Mùa Thị C biết nên theo quy định của pháp luật cần tịch thu 1/2 giá trị chiếc xe máy để sung vào ngân sách Nhà nước, trả lại cho chị Mùa Thị C (vợ bị cáo Vàng Phá L) 1/2 giá trị chiếc xe máy trên.

#### **[8] Các vấn đề khác của vụ án:**

Đối với người đàn ông đã bán 02 gói Heroine và 05 túi Methamphetamine cho Vàng Phá L và người đàn ông bán 01 gói Heroine cho Lò Văn L. Do các bị cáo Vàng Phá L, Lò Văn L không biết rõ nhân thân, lai lịch Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ nên không có căn cứ để xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

**[9] Về án phí:** Các bị cáo Lò Văn L, Lò Văn H, Vàng Phá L là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí. Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lò Văn L, Lò Văn H, Vàng Phá L.

**[10] Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

**[11]** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên Công an tỉnh Điện Biên; Kiểm sát viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người bào chữa cho các bị cáo, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

**1. Về tội danh:** Tuyên bố các bị cáo Lò Văn L, Lò Văn H, Vàng Phá L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

#### **2. Về hình phạt:**

**2.1.** Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Vàng Phá L 20 (*hai mươi*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/5/2024.

**2.2.** Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với hai bị cáo Lò Văn L, Lò Văn H:

- Xử phạt bị cáo Lò Văn L 20 (*hai mươi*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/5/2024.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn H 20 (*hai mươi*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/5/2024.

**3. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

**3.1. Tịch thu tiêu hủy:** 97,9 gam Methamphetamine; 0,44 gam Heroine (*thu giữ của bị cáo Ly*); 0,6 gam Heroine (*thu giữ của bị cáo Lò Văn L , Hiệp*) là vật chứng còn lại sau giám định; 01 túi nilon màu trắng, 04 túi nilon màu xanh, 01 túi nilon màu hồng, 02 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu trắng và 02 vỏ phong bì đã cũ.

#### **3.2. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:**

+ Số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) gồm 110 (một trăm mười) tờ tiền.

+ 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Realme C11, màu xám đen, số seri: 9P4HAMI7TOSO6LTO, đã cũ qua sử dụng tạm giữ của Vàng Phá L.

+ 01 điện thoại di động, loại bàn phím nhãn hiệu NOKIA, màu đen. Điện thoại đã cũ qua sử dụng tạm giữ của Lò Văn L.

+ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave  $\alpha$ ; màu xanh bạc, không gắn biển số; loại xe hai bánh từ 50-175cm<sup>3</sup>; số khung: RLHJA3929PY417460; số máy: JA39E-3029831; Dung tích xi lanh: 109,1cm<sup>3</sup>; năm sản xuất 2023; chỗ ngồi 02. Xe cũ đã qua sử dụng tạm giữ của Lò Văn L, xe không có chìa khóa.

+  $\frac{1}{2}$  giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO; màu đen, biển kiểm soát: 26B2-242.20; loại xe hai bánh từ 50-175cm<sup>3</sup>; số khung: RPEXCJ6PEHA304181; số máy: VDEJQ154FMJ304181; dung tích xilanh: 124cm<sup>3</sup>; Năm sản xuất: 2017; chỗ ngồi 02. Xe đã cũ qua sử dụng tạm giữ của Vàng Phá L, xe không có chìa khóa.

**3.3. Trả lại cho bà Mùa Thị C:**  $\frac{1}{2}$  giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO; màu đen, biển kiểm soát: 26B2-242.20; loại xe hai bánh từ 50-175cm<sup>3</sup>; số khung: RPEXCJ6PEHA304181; số máy: VDEJQ154FMJ304181; dung tích xilanh: 124cm<sup>3</sup>; Năm sản xuất: 2017; chỗ ngồi 02. Xe đã cũ qua sử dụng tạm giữ của Vàng Phá L.

*(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 30/8/2024).*

**4. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lò Văn L, Lò Văn H, Vàng Phá L.

**5. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/9/2024).

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên (PC 04);
- Các bị cáo;
- Những người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HC Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I (Tòa án nhân dân tối cao);
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Văn Phương**

